UBND PHƯỜNG GIA VIÊN
TRƯỜNG MẦM NON SAO SÁNG 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 39/BC-MNSS4

Gia Viên, ngày 25 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

(theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên trường: Trường Mầm non Sao Sáng 4, phường Gia Viên, thành phố Hải Phòng

2. Địa chỉ trụ sở chính: Số 48A Văn Cao, phường Gia Viên, thành phố Hải Phòng.

3. Email: mn-saosang4@ngoquyen.edu.vn; **Hotline**: 02256574768

4. Cổng thông tin điện tử: https://mgsaosang4.haiphong.edu.vn/

5. Loại hình trường: Trường công lập do UBND phường Gia Viên quản lý trực tiếp và Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý chuyên môn trực tiếp theo quy định của Điều lệ trường mầm non và Thông tư số 09/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với giáo dục mầm non.

6. Tầm nhìn, sứ mạng, mục tiêu của nhà trường:

*** Tầm nhìn**: Xây dựng trường mầm non Sao Sáng 4 trở thành trường mầm non chất lượng cao.

*** Sứ mạng**:

Giữ vững vị trí trường top đầu GDMN Phường và Thành phố. Duy trì chất lượng trường Chuẩn quốc gia mức độ 2. Tạo dựng được môi trường giáo dục có nề nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục cao, để mỗi trẻ em đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân.

Xây dựng trường học có tính kỉ luật lao động cao, biết thương yêu hỗ trợ nhau, biết được nhiệm vụ của mỗi cá nhân để tư duy, sáng tạo, làm việc có hiệu quả, trung thực, khách quan trong việc thực thi nhiệm vụ.

*** Mục tiêu của nhà trường**:

Xây dựng nhà trường có chất lượng giáo dục cao, có uy tín với phụ huynh, trường bạn và cấp trên. Tạo được thương hiệu riêng của trường Mầm non Sao Sáng 4 đó là: ***"An toàn - Yêu thương - Tôn trọng"***

7. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của nhà trường

Trường Mẫu giáo Sao Sáng 4 được thành lập từ năm 1978 với diện tích 3500m2, phía Tây giáp đường Nguyễn Binh, phía Bắc giáp đường Văn Cao.

Khi bắt đầu thành lập, trường còn nhiều khó khăn: từ một ngôi trường đơn sơ, xây dựng cho trường cấp một, xung quanh trường toàn cỏ dại, không có sân chơi, tường bao cổng ngõ các điều kiện về cơ sở vật chất không phù hợp với trường mầm non như: trong lớp còn bục giảng, không có bếp ăn, khu vệ sinh. Đội ngũ lúc đầu chỉ có một đồng chí hiệu trưởng và 06 đồng chí giáo viên, với hai lớp học gồm 36 cháu.

Đến tháng 10 năm 2023 trường được UBND Quận Ngô Quyền đổi tên thành trường Mầm non Sao Sáng 4.

Trải qua 48 năm xây dựng và phát triển, trường đã đạt Kiểm định chất lượng cấp độ 3, Trường Chuẩn Quốc gia mức độ 2, hiện có 14 lớp với 454 học sinh. Tổng số CBGVNV là 47 đồng chí và Chi bộ Đảng có 32 đảng viên.

Trình độ CBGV 100% đạt chuẩn trong đó trên chuẩn 94%. Trường Mầm non Sao Sáng 4 được đánh giá là một trong những trường top đầu GDMN Phường và Thành phố.

Trường liên tục đạt nhiều thành tích cao: Tập thể lao động xuất sắc, nhận nhiều cờ thi đua xuất sắc, bằng khen, giấy khen các cấp. Trường có đội ngũ CBGV tâm huyết, yêu nghề, có trình độ chuyên môn vững vàng và nhận được sự tin yêu của đồng nghiệp và các bậc phụ huynh.

8. Thông tin người đại diện để liên hệ

- Họ và tên: Dương Thị Phương Hảo
- Chức vụ: Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng
- Điện thoại liên hệ: 02256574768
- Email: duonghaoss4@gmail.com

9. Tổ chức bộ máy

- Nhà trường được thành lập trường theo Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 24/11/1978 của UBND khu phố Ngô Quyền.

- Nhà trường có Hội đồng trường theo quyết định số 54/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền về việc kiện toàn Hội đồng trường nhiệm kỳ 2021-2025; gồm những thành viên sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Chức danh
1	Bà Dương Thị Phương Hảo	BTCB,Hiệu trưởng	CT Hội đồng
2	Bà Nguyễn Thu Trang	Chi uỷ viên	Thư ký
3	Bà Nguyễn Thị Thu Hương	Phó CT UBND phường ĐQB	Uỷ viên

STT	Họ và tên	Chức vụ	Chức danh
4	Bà Trần Thị Hà	CT Công đoàn – Phó HT	Ủy viên
5	Bà Bùi Thị Hồng Việt	Phó hiệu trưởng	Ủy viên
6	Bà Nguyễn Thị Thu	Bí thư ĐTNCSHCM	Ủy viên
7	Bà Nguyễn Hương Thủy	TTCM khối NT-3 tuổi	Ủy viên
8	Bà Vũ Thị Thu Trang	Tổ trưởng CM khối 4+5 tuổi	Ủy viên
9	Bà Nguyễn Thị Mai Hẹn	Tổ trưởng tổ nuôi dưỡng	Ủy viên
10	Bà Mai Hồng Loan	Tổ trưởng tổ văn phòng	Ủy viên
11	Bà Nguyễn Thị Quỳnh	Ban địa diện CMHS	Ủy viên

- Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng trường Mầm non Sao sáng 4.

Đồng chí Dương Thị Phương Hảo được bổ nhiệm làm Hiệu trưởng theo quyết định số 1290 /QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2020 của UBND quận Ngô Quyền; bổ nhiệm lại theo quyết định số 463/QĐ-UBND ngày 31/7/2025 của UBND phường Gia Viên;

Đồng chí Bùi Thị Hồng Việt được bổ nhiệm làm Phó Hiệu trưởng theo quyết định số 1292 /QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2020 của UBND quận Ngô Quyền; bổ nhiệm lại theo quyết định số 464/QĐ-UBND ngày 31/7/2025 của UBND phường Gia Viên;

Đồng chí Trần Thị Hà được bổ nhiệm làm Phó Hiệu trưởng theo quyết định số 1837 /QĐ-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2013 của UBND quận Ngô Quyền và được bổ nhiệm lại lần 1 theo quyết định số 1953/QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền; bổ nhiệm lại lần 2 quyết định số 3125/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2023.

Nhà trường có quy chế tổ chức hoạt động, phân công chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cho từng thành viên trong ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn và các thành viên trong tổ. Nhà trường có kế hoạch chiến lược dài hạn, trung hạn và kế hoạch ngắn hạn, có quy chế dân chủ, các nghị quyết của Hội đồng trường, các quy định về quản lý nhân sự, hành chính, tài chính.

Sơ đồ tổ chức bộ máy của nhà trường năm học 2025-2026

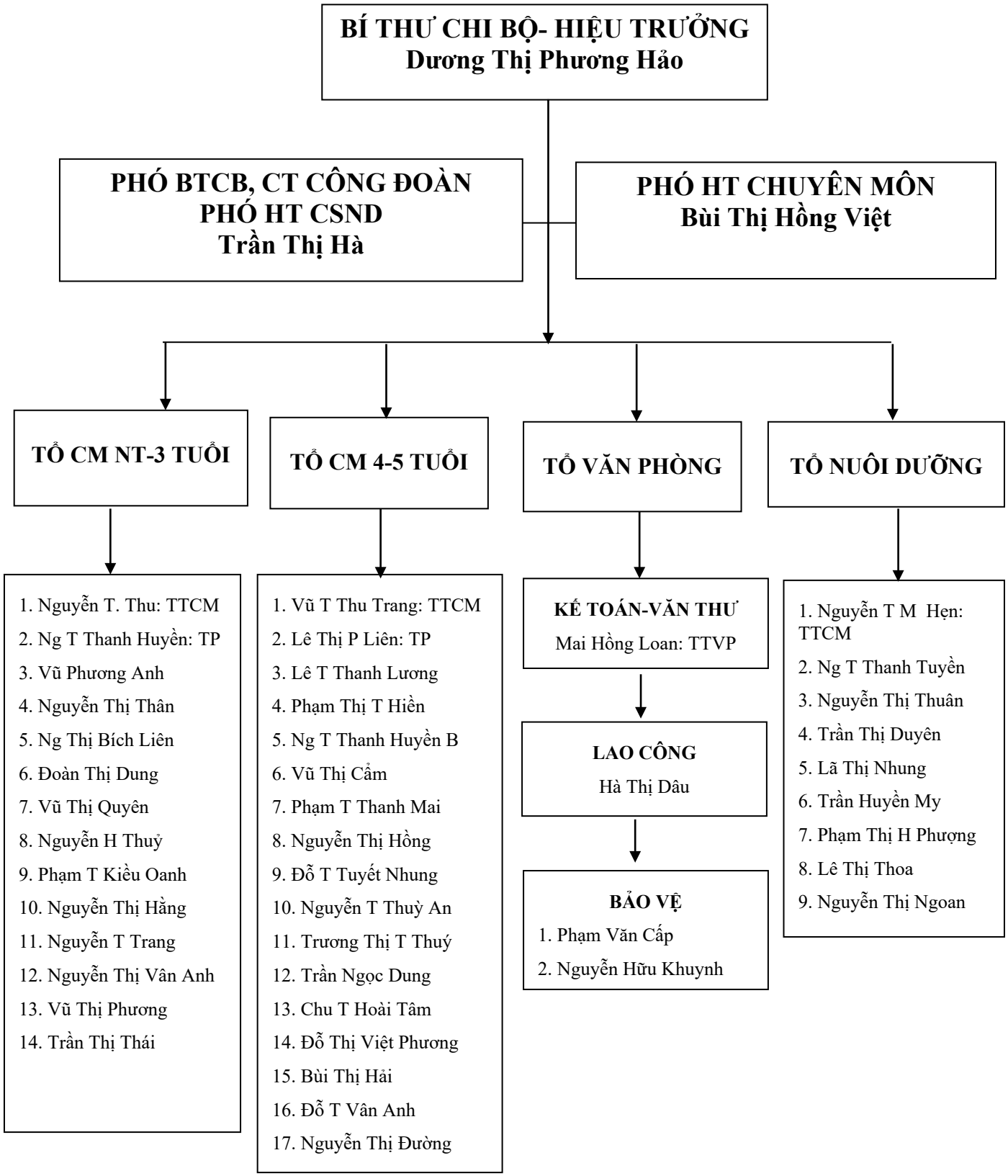

- Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc của ban giám hiệu Trường Mầm non Sao Sáng 4

*** Bà Dương Thị Phương Hảo**

Chức vụ: Bí thư chi bộ- Hiệu trưởng

Điện thoại liên hệ: 02256574768

Email: duonghaoss4@gmail.com

Nơi làm việc: Trường Mầm non Sao Sáng 4 - Số 48A Văn Cao - P. Gia Viên

*** Bà Trần Thị Hà**

Chức vụ: Phó bí thư chi bộ - Phó hiệu trưởng

Điện thoại liên hệ: 02256574768

Email: hasaosang6@gmail.com

Nơi làm việc: Trường Mầm non Sao Sáng 4 - Số 48A Văn Cao - P. Gia Viên

*** Bà Bùi Thị Hồng Việt**

Chức vụ: Phó hiệu trưởng

Điện thoại liên hệ: 02256574768

Email: hongvietbuisaosang4@gmail.com

Nơi làm việc: Trường Mầm non Sao Sáng 4 - Số 48A Văn Cao - P. Gia Viên

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

TT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp				Chuẩn nghề nghiệp			
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC	Hạng I	Hạng II	Hạng III	Hạng IV	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	**47**	**0**	**1**	**32**	**7**	**4**	**3**	**2**	**15**	**17**	**0**	**28**	**6**		
I	**Giáo viên**	**31**			**29**	**2**				**14**	**17**		**25**	**6**		
1	Nhà trẻ	5			3	2				1	4		4	1		
2	Mẫu giáo	26			26					13	13		21	5		
II	**Cán bộ quản lý**	**3**	**0**	**1**	**2**	**0**	**0**	**0**	**2**	**1**	**0**	**0**	**3**	**0**	**0**	**0**
1	Hiệu trưởng	1		1					1				1			
2	Phó hiệu trưởng	2			2				1	1			2			
III	**Nhân viên**	**13**	**0**	**0**	**1**	**5**	**4**	**3**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
1	Nhân viên văn thư	0														

		Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp				Chuẩn nghề nghiệp			
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC	Hạng I	Hạng II	Hạng III	Hạng IV	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
2	Nhân viên kế toán	1			1											
3	Thủ quỹ	0														
4	Nhân viên y tế	0														
5	Nhân viên nuôi dưỡng	9				5	4									
6	Nhân viên khác	3						3								

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

TT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	**Tổng số phòng**	14	Số m^2/trẻ em
II	**Loại phòng học**		
1	Phòng học kiên cố	14	
2	Phòng học bán kiên cố	0	
3	Phòng học tạm	0	
4	Phòng học nhờ	0	
III	**Số điểm trường**	1	
IV	**Tổng diện tích đất toàn trường** (m^2)	3423 m^2	7.4 m^2 / trẻ em
V	**Tổng diện tích sân chơi** (m^2)	1080 m^2	2.3 m^2 / trẻ em
VI	**Tổng diện tích một số loại phòng**		
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m^2)	57 m^2	1.7 m2 / trẻ em
2	Diện tích phòng ngủ (m^2)	43 m^2	1.3 m2 / trẻ em
3	Diện tích phòng vệ sinh (m^2)	13 m^2	0.4 m2 / trẻ em
4	Diện tích hiên chơi (m^2)	22 m^2	0.6 m2 / trẻ em
5	*Diện tích phòng giáo dục thể chất (m^2)*	02 phòng 179 m^2	2.0 m2 / trẻ em
6	*Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng (m^2)*	01 phòng 95$m^{2/phòng}$	2.0 m2 / trẻ em

TT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
7	*Diện tích phòng hoạt động tiếng Anh*	01 phòng 63 m^2	2.0 m2 / trẻ em
8	*Diện tích phòng Steam (m^2)*	01 phòng 63 m^2	2.0 m2 / trẻ em
9	*Diện tích phòng Tin học*	01 phòng 92 m^2	
10	Diện tích nhà bếp và kho (m^2)	150 m^2	
11	Diện tích phòng y tế	1 phòng	14.8 m^2/ phòng
12	Diện tích khối phòng hành chính quản trị	05 phòng	20.5 m^2/ phòng
VII	**Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu** (Đơn vị tính: bộ)	1466 bộ	Số bộ/nhóm (lớp)
1	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	1360 bộ	97 bộ/ lớp
2	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định	160 bộ	11 bộ/ lớp
VIII	**Tổng số đồ chơi ngoài trời**	20	Số bộ/sân chơi (trường)
IX	**Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...)**	47	
X	**Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác** (Liệt kê các thiết bị ngoài danh mục tối thiểu theo quy định)		Số thiết bị/nhóm (lớp)
1	Ti vi	16 cái	1cái / lớp
2	Nhạc cụ (đàn ocgan)	5 cái	
3	Catsset	01 cái	
4	Loa kéo	01 cái	
5	Bàn đúng quy cách	200 cái	14 cái /lớp
6	Ghế đúng quy cách	500	35 cái/ lớp

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Trường Mầm non Sao Sáng 4 được công nhận trường học đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3 theo quyết định số 1537/QĐ- SGDĐT, ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Giám đốc sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trong năm học 2024-2025.

TT	Nội dung			Kết quả thực tế đạt được trong năm học					
				Toàn trường		Trong đó chia ra			
						Nhà trẻ	Mẫu giáo		
				Số lượng trẻ	Đạt tỷ lệ	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
1	Huy động trẻ	Tổng số trẻ đi học		463	100%	50	117	141	155
		Trẻ học nhóm ghép		0					
		Trẻ học 2 buổi/ngày		463	100%	50	117	141	155
		Trẻ khuyết tật học hòa nhập		1			1		
2	Chất lượng nuôi dưỡng trẻ	Trẻ được tổ chức ăn bán trú		463	100%	50	117	141	155
		Trẻ được cung cấp chế độ và khẩu phần ăn đảm bảo theo nhu cầu khuyến nghị		463	100%	50	117	141	155
3	Chất lượng chăm sóc sức khỏe, đảm	Trẻ được khám sức khỏe định kỳ		463	100%	50	117	141	155
		Trẻ được cân-đo, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng theo quy định		463	100%	50	117	141	155
		Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ	Trẻ có cân nặng bình thường	455	98,3%	49	114	140	152
			Trẻ có chiều cao bình thường	458	99%	50	116	141	151
	bảo an toàn cho trẻ		Trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	0		0	0	0	0
			Trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi	4	0,8%	0	1	0	3
			Trẻ suy dinh dưỡng thể gầy còm	0		0	0	0	0
			Trẻ thừa cân	8	1,7 %	1	3	1	3
			Trẻ béo phì	3	0,6%	0	0	1	2
		Trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần		463	100%	50	117	141	155
4	Chất lượng giáo dục trẻ	Trẻ đi học chuyên cần		463	100%	50	117	141	155
		Đánh giá chất lượng giáo dục trẻ	Trẻ được đánh giá ở mức "Đạt"	463	100%	50	117	141	155
			Trẻ được đánh giá ở mức "Cần cố gắng"	0		0	0	0	0
			Trẻ được đánh giá ở mức "Chưa đạt"	0		0	0	0	0

		Trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN	155	100%				155
		Trẻ khuyết tật học hòa nhập được đánh giá có tiến bộ	1	100%		0	1	0

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

TT	Chỉ số thống kê	Năm báo cáo 2024	Năm trước liền kề năm báo cáo 2023
A	**TỔNG THU HOẠT ĐỘNG**	**11.165.311.002**	**10.057.954.380**
1	Hỗ trợ chi thường xuyên từ NSNN	6.903.547.002	5.189.812.150
2	Thu giáo dục và đào tạo		
-	Học phí	886.810.000	649.965.000
3	Thu khác	3.374.954	4.218.177.230
B	**TỔNG CHI HOẠT ĐỘNG**	**11.085.017.100**	**9.407.989.380**
1	Chi lương, thu nhập khác	**11.645.914.713**	**8.597.805.042**
-	Chi lương, phụ cấp và các khoản đóng góp cho giáo viên, nhân viên	5.587.887.422	6.439.253.948
-	Chi bồi dưỡng cho GVNV, tăng thu nhập	4.598.718.487	2.158.551.094
2	Chi thưởng	53.600.000	34.020.000
3	Chi thanh toán dịch vụ công cộng	324.744.328	225.592.901
4	Chi thanh toán vật tư văn phòng	132.259.000	88.488.427
5	Chi thanh toán thông tin tuyên truyền, liên lạc	12.676.615	14.133.210
6	Chi hội nghị		7.975.000
7	Chi thuê mướn	100.811.288	101.838.400
8	Chi sửa chữa duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng	109.290.762	201.395.700
9	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn	56.023.270	98.670.700
10	Chi khác	109.005.928	38.070.000

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Thực hiện chuyên đề trọng tâm

- *Chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm":* Chỉ đạo các lớp xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm. Đẩy mạnh thực hiện đổi mới tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ; tổ chức môi trường giáo dục tạo cơ hội cho trẻ chủ động tích cực tham gia các hoạt động thực hành, khám phá, trải nghiệm và sáng tạo, tạo điều kiện để trẻ phát triển ngôn ngữ mạch lạc, phát triển kỹ năng giao tiếp tự tin, biểu cảm, tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục kỹ năng phù hợp với lứa tuổi, nâng đỡ và phát triển năng lực cá nhân trẻ. Nhà trường và 04 cá nhân được biểu dương cấp Quận trong Tổng kết 5 năm thực hiện chuyên đề.

- *Kết quả thực hiện giải pháp sáng tạo:* Nhà trường đã phối hợp với trung tâm ngoại ngữ Enspire triển khai cho trẻ làm quen với tiếng Anh theo bộ sách Enspire start. Nhà trường tổ chức 13 lớp học làm quen Tiếng Anh với 317 học sinh đạt tỷ lệ 77%. Nhà trường chỉ đạo giáo viên các lớp đẩy mạnh tạo môi trường giao tiếp ngôn ngữ tiếng Anh thông qua bài hát, nghe kể truyện, đọc thơ, hoạt động trải nghiệm. Đưa một số câu giao tiếp thông thường, đơn giản vào sử dụng hàng ngày tại các lớp. Tổ chức các chương trình giao lưu Tiếng Anh dưới dạng lễ hội như Fetival chào năm mới, Thi thuyết trình tiếng Anh chủ đề: Lời yêu thương với cô giáo… Qua đó phát huy hiệu quả việc xây dựng môi trường giao tiếp bằng tiếng Anh và phát triển ngôn ngữ, kỹ năng cho trẻ. Tổ chức các hoạt động chuyên môn, dự giờ, tập trung bồi dưỡng giáo viên đặc biệt giáo viên mũi nhọn, giáo viên lớp điểm để nâng cao chất lượng thực hiện chuyên đề. Triển khai nhân rộng 14/14 lớp. Kết quả trên trẻ: Trẻ hứng thú, tích cực tương tác với giáo viên, các bạn. Bước đầu đã xây dựng môi trường giao tiếp Tiếng Anh với các câu từ đơn giản, quen thuộc, gần gũi trong nhà trường một cách tự nhiên, trẻ mạnh dạn, tự tin. 100% trẻ tham gia học được đánh giá Đạt theo tiêu chí 100%. Có 1 cháu đạt giải Ba cuộc thi tiếng Anh "Siêu Nhí Toàn Cầu" năm học 2024-2025.

2. Một số nội dung khác

- *Công tác chuẩn bị cho trẻ bước vào lớp 1:* Thực hiện nghiêm túc, đảm bảo tâm lý, kiến thức, kỹ năng cần thiết cho trẻ vào lớp 1. Làm tốt công tác tuyên truyền với phụ huynh không có hiện tượng trẻ đi học trước chương trình lớp 1.

- *Công tác giáo dục hoà nhập:* Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT về "Quy định giáo dục hoà nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn". Huy động và hỗ trợ các trẻ em có hoàn cảnh khó khăn ra lớp học, không để trẻ em thất học. Hiện nay có 1 học sinh có dấu hiệu rối loạn phát triển được học hòa nhập và làm hồ sơ cá nhân tại trường. Trường bố trí cho giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do TP tổ chức.

- *Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDMN:* Tăng cường sử dụng các phần mềm để từng bước chuyển đổi hồ sơ giấy, sang hồ sơ điện tử. Triển khai các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý để thực hiện các hoạt động của các đơn vị có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định để đảm bảo chất lượng quản lý như MISA, quản lý cán bộ, EDOC. LSM E- Learning.

100% lớp học ứng dụng CNTT và học liệu số trong dạy học; 50% giờ học/giờ chơi tích hợp học liệu số. Giáo viên sử dụng thành thạo AI, thiết kế học liệu số, trình chiếu, tương tác (PowerPoint, Adobe, Storyline 3, Quizizz…).

3. Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua:

Trong năm học qua nhà trường phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể trong nhà trường như Công đoàn, Đoàn thanh niên tuyên truyền vận động toàn thể CBGVNV thực hiện tốt Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về *"Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"*, gắn với việc thực hiện thường xuyên, thiết thực, hiệu quả các phong trào thi đua với chủ đề *"Đổi mới sáng tạo trong dạy và học", "Xây dựng trường học hạnh phúc, thầy cô hạnh phúc, học sinh hạnh phúc"*, cuộc vận động *"Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo"*. Kết quả 100% CBNVGN thực hiện tốt, không có trường hợp nào vi phạm phải xử lý. Thực hiện tốt Bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường.

4. Công tác bồi dưỡng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ giáo viên

- Nhà trường luôn quan tâm đến việc bồi dưỡng tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức cho đội ngũ nên không có cán bộ, giáo viên vi phạm các quy định của nhà nước, của ngành.

- Tạo điều kiện cho CBGVNV tham gia các lớp học bồi dưỡng lý luận chính trị, công tác Đảng, kiến thức quản lý nhà nước. 100% cán bộ, giáo viên áp dụng phương pháp giáo dục STEAM. Tổ chức 5 lớp học CNTT nâng cao về công nghệ AI và các phần mềm Capcut, Kinermaster, Canva... cho 100% CBGV. Phối hợp với trung tâm Tiếng Anh tổ chức 3 lớp học về kỹ năng giao tiếp cho 100% CBGV nhà trường.

- Tăng cường sinh hoạt chuyên môn tổ khối, giao quyền chủ động cho giáo viên để phát huy khả năng sáng tạo trong công tác. Chú trọng bồi dưỡng công tác chuyển đổi số, việc xây dựng kế hoạch, phát triển chương trình GDMN, áp dụng phương pháp STEAM, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, kỹ năng giao tiếp với PHHS, kỹ năng ứng xử với mạng xã hội…

- Kết quả SKKN: 8 đề tài sáng kiến được công nhận cấp quận; 1 đề tài được công nhận cấp thành phố.

- Thực hiện nghiêm túc quy định đạo đức nhà giáo, xây dựng bộ quy tắc ứng xử và đưa vào đánh giá thi đua.

5. Công tác xã hội hoá giáo dục; đầu tư cơ sở vật chất trang thiết bị:

- Nhà trường có 14 phòng học, 06 phòng chức năng (phòng Tiếng Anh, STEAM, tin học, thể chất, nghệ thuật, thư viện) được trang bị các đồ dùng, đồ chơi hiện đại phục vụ các hoạt động của trẻ. Phòng vi tính được trang bị màn hình tương tác, ipad, phần mềm học tập; phòng thể chất với hệ thống đồ chơi liên hoàn, thiết bị tập GYM, YOGA; phòng STEAM được bố trí riêng với đầy đủ các trang thiết bị, đồ chơi hiện đại giúp trẻ học tập, trải nghiệm như robot, bộ logo 12 chủ đề, máy làm kem, gốm, bàn ánh sáng... Các lớp học đều được bố trí ti vi hoặc màn hình tương tác thông minh.

- Năm học 2024-2025: Kinh phí nguồn ngân sách và đầu tư công 10.938.275.000đ để xây dựng 2 phòng chức năng cùng gói thiết bị các phòng chức năng như thể chất, tin học, ngoại ngữ, Steam, và đồ dùng đồ chơi các lớp học.

- Thực hiện vận động tài trợ theo đúng quy trình hướng dẫn. Huy động được sự hỗ trợ các nguồn lực trong XH tham gia, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và tăng cường cơ sở vật chất cho các lớp. Kinh phí vận động tài trợ là 173.642.400đ để mua sắm, lắp đặt 05 điều hòa và 04 bạt cuốn che nắng mưa các hiên lớp học, máy sục ozon, máy làm sữa hạt cho bếp.

6. Công tác xây dựng trường chuẩn Quốc gia; kiểm định chất lượng:

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025. Xác định rõ mục tiêu, chiến lược, nhiệm vụ, giải pháp cho sự phát triển nhà trường trước những khó khăn thách thức và thời cơ, điểm mạnh của nhà trường.

7. Công tác thi đua:

- Tập thể: Đạt danh hiệu tập thể Lao động Xuất sắc. Nhận được Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

- Chi bộ đạt hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2024.

Nơi nhận:
- Phòng VH-XH;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

U.B.N.D PHƯỜNG GIA VIỄN T.P HẢI PHÒNG
TRƯỜNG MẦM NON SAO SÁNG 4

Dương Thị Phương Hảo

Ký bởi: Dương Thị Phương Hảo
Thời gian ký: 26/12/2025 10:35:17
Tổ chức xác thực: VNPT SmartCA RS